

**Số: 273/QĐ-UB**

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 09 năm 1988*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**V/v hướng dẫn ban hành quy định tạm thời  
về xử phạt đối với các loại vi phạm về giữ gìn vệ sinh,  
trật tự hè phố, công viên và bảo vệ công trình kỹ thuật đô thị.**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đã được Quốc hội thông qua ngày 30-6-1983;
- Căn cứ Nghị định số 143/CP ngày 27-5-1977 của Hội đồng Chính phủ ban hành kèm theo điều lệ phạt vi cảnh và nghị định số 200/HĐBT ngày 6-7-1985 của Hội đồng Bộ trưởng về việc sửa đổi bổ sung điều lệ phạt vi cảnh;
- Theo đề nghị của đồng chí Giám đốc Sở công trình đô thị và Giám đốc Sở Tư pháp.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo quyết định này bản quy định tạm thời về xử phạt đối với các loại vi phạm về giữ gìn vệ sinh, trật tự hè phố, công viên, bảo vệ công trình kỹ thuật đô thị ở thành phố Hồ Chí Minh .

**Điều 2.** Sở Công trình đô thị cùng Sở Giao thông vận tải có nhiệm vụ tổ chức hướng dẫn thực hiện tốt bản quy định này trong toàn thành phố.

**Điều 3.** Các đồng chí Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các sở ban, ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**  
**Chủ tịch**

**Đã ký : PHAN VĂN KHẢI**

## **QUY ĐỊNH TẠM THỜI**

**Về xử phạt đối với các loại vi phạm về giữ gìn vệ sinh,  
trật tự hè phố, công viên và bảo vệ công trình kỹ thuật đô thị.**

*(Ban hành kèm theo quyết định số 273/QĐ-UB ngày 19-9-1988 của UBND  
thành phố)*

Để tăng cường công tác quản lý giữ gìn, trật tự hè phố, công viên, bảo vệ các công trình kỹ thuật đô thị. Ủy ban nhân dân thành phố tạm thời quy định về việc xử phạt vi cảnh các hành vi vi phạm về giữ gìn vệ sinh, trật tự hè phố, công viên, bảo vệ các công trình kỹ thuật đô thị để áp dụng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

### **CHƯƠNG I**

#### **HÌNH THỨC XỬ PHẠT VÀ PHẠT VI CẢNH BẰNG TIỀN ĐỐI VỚI NHỮNG VI PHẠM VỀ GIỮ GÌN VỆ SINH, TRẬT TỰ HÈ PHỐ, CÔNG VIÊN NƠI CÔNG TRÌNH KỸ THUẬT ĐÔ THỊ.**

**Điều 1.** - Mức phạt tiền đối với các vi phạm về giữ gìn vệ sinh đường phố:

##### **1. Mức phạt 500 đồng đối với các vi phạm:**

- Không quét dọn khơi thông cống rãnh xung quanh nhà ở, cơ quan, xí nghiệp v.v... gây mất vệ sinh chung.

- Đổ nước bẩn, đục tường để nước bẩn chảy ra đường phố và khu vực công cộng.

- Vứt rác hoặc bất cứ vật gì ô uế ra đường phố, công viên, nhà ga, bến xe tàu, chợ búa, và các nơi công cộng, hoặc vào cống rãnh thoát nước, vào các ao hồ, đầm, kênh rạch.

- Tiểu tiện trên đường phố, trong công viên và các nơi công cộng ngoài nơi quy định.

- Để thùng rác của gia đình bừa bãi ra hè phố, mặt đường, đầu hẻm, gốc cây hoặc cạnh nhà người khác.

- Để gia cầm, gia súc như trâu, bò, ngựa, chó v.v...phóng uế trên vỉa hè, đường phố, công viên và các nơi công cộng.

## **2. Mức phạt 2.000 đồng đối với các vi phạm:**

- Vứt rác súc vật chết như mèo, chuột, gà, vịt hoặc gia cầm, gia súc khác ra đường phố, công viên, các ao hồ, kênh rạch hoặc các nơi công cộng.

- Đại tiện, phóng uế bừa bãi trên vỉa hè, đường phố, công viên hoặc các lối đi công cộng khác.

- Nhốt, chăn nuôi gia cầm, gia súc trên hè phố, công viên hoặc các lối đi công cộng khác.

- Đun nấu, đốt rác, đổ rác, trên vỉa hè, đường phố, công viên hoặc các lối đi công cộng.

- Các quầy, xe đẩy bán rau, hoa quả, thực phẩm, ăn uống, buôn gánh không có thùng chứa rác, vứt rác bừa bãi ra đường phố, chợ búa, bến xe, nhà ga v.v...

## **3. Mức phạt 5.000 đồng đối với các vi phạm:**

- Công trình thi công đã hoàn thành, nhưng sau 24 giờ vẫn không thu dọn vệ sinh, phục hồi nguyên trạng trên lòng lề đường nơi đã được thi công.

- Đổ các loại phế liệu công nghiệp, vật liệu xây dựng, gỗ, củi hoặc cành lá cây trên vỉa hè, đường phố, công viên hoặc các nơi công cộng.

- Đổ bùn cống trên lòng lề đường quá thời hạn cho phép 3 ngày mà không thu dọn.

- Đổ các chất thải công nghiệp có chứa chất độc, các phế liệu, phân heo, và các chất dơ bẩn độc hại khác ra đường phố, hoặc thải rác xuống các cống thoát nước.

- Để các thùng hóa chất có tỏa hơi độc hại ra đường phố.

**Điều 2.** - Mức phạt tính theo  $m^2/2.500$  đồng đối với các vi phạm chiếm hè phố, đường hẻm, công viên trái phép.

- Đẽ xe ba gác, xe xích lô, xe gắn máy bừa bãi hoặc bất cứ vật gì khác trên vỉa hè, công viên làm cản trở giao thông.

- Các cửa hàng ăn, cửa hàng thương nghiệp, dịch vụ phải thu xếp chỗ để xe cho khách hàng; nếu khách hàng để bừa bãi trước cửa hàng ăn thì chủ cơ sở hoặc cửa hàng trưởng phải chịu trách nhiệm nộp phạt.

- Tự tiện cấm, ngăn, rào lối đi công cộng để xây dựng công trình khi chưa được phép của cơ quan chính quyền.

- Làm sân phơi, nơi chứa gỗ củi, bừa củi, rèn, cưa, gò, hàn kim loại hoặc gia công đồ mộc, đồ vật liệu xây dựng, trên vỉa hè, công viên hoặc các lối đi công cộng.

- Làm chỗ trú ngụ, chứa nồi niêu, song, chảo, bát đĩa, phơi phóng áo quần, chăn màn trên hè phố, hàng rào công viên.

- Làm chỗ đun nấu, tổ chức ăn uống, tiệc tùng nhậu nhẹt trên vỉa hè, công viên hoặc các lối đi công cộng khác.

- Đậu các loại xe lam, xe tải, xe cơ giới trên vỉa hè, công viên hoặc các lối đi công cộng.

- Tự ý rào, ngăn làm địa điểm giữ xe 2 bánh trên vỉa hè, trước nhà ở hoặc trước cơ quan...

- Sản xuất cột điện, cột thông tin trên vỉa hè, công viên, các lối đi công cộng.

- Chứa nguyên vật liệu và các loại hàng hóa khác khi chưa được phép.

- Tự ý sản xuất, kinh doanh buôn bán trên lề đường.

- Xây dựng, sửa chữa nhà cửa, cửa hàng, kiot, bao lon lấn ra vỉa hè, công viên và các lối đi công cộng.

- Làm thêm máy che, bậc thang, hàng rào lấn ra vỉa hè, công viên và các lối đi khác.

- Xây dựng, sửa chữa, lắp đặt trái phép công trình như nằm trên lề đường, dưới dòng điện cao thế, các công viên và các lối đi công cộng.

**Điều 3.** - Mức xử phạt tiền và phạt vi cảnh đối với các vi phạm gây thiệt hại đến công viên, cây xanh, vỉa hè, các công trình kỹ thuật đô thị khác.

**1. Mức phạt 500 đồng đối với các vi phạm :**

- Đi, đứng, nằm ngồi trên các thảm cỏ, bồn hoa, vườn hoa của công viên.
- Leo trèo, nghịch phá cây xanh, tường rào, tượng đài hoặc các công trình kiến trúc khác.
- Ngắt hoa, bẻ cành, trêu nghịch thú, bắn chim, câu bắt cá trong các công viên.
- Tự động cho chim, thú ăn, trái với nội quy của công viên.
- Đốt pháo hoặc các chất nổ khác trong các vườn nuôi thú.
- Đào, bới, đụn, nấu ở các gốc cây xanh hoặc trong các công viên.
- Tự ý dán bảng quảng cáo trên đường, trên cây và những nơi công cộng.
- Đóng đinh, rào kẽm gai trên thân cây xanh.
- Tự ý trồng cây trên đường phố, trong công viên trái quy định.

**2. Mức phạt 5.000 đồng đối với các vi phạm :**

- a) Vi phạm đối với cây xanh do Nhà nước quản lý:
- Tự ý lấy củi, thu nhặt hoa lợi cây xanh thuộc sở hữu Nhà nước trái quy định.
  - Lột vỏ cây, mé nhánh, đốn hạ cây xanh trái phép.
- b) Tự động cho ghe thuyền cập bến dọc bờ kè đá của công viên.
- c) Sử dụng vỉa hè để trồng rau, hoặc trồng bất cứ loại cây gì trái với quy định.
- d) Tự ý sử dụng điện, nước thuộc quyền quản lý của cơ quan quản lý công trình kỹ thuật đô thị.
- e) Đóng cọc trên vỉa hè để buộc dây chằng bãi giữ xe...

**3. Mức phạt 10.000 đồng đối với các vi phạm :**

- Đào lấy đất, cạy lấy gạch làm hư hại vỉa hè, tường rào, công viên hoặc

các công trình kỹ thuật đô thị khác.

- Tự tiện xê dịch, tháo gỡ, gây hư hại đến vỉa hè, tấm đan, tường rào, đường ống nước, đèn chiếu sáng, cống thoát nước thuộc công trình kỹ thuật đô thị.

- Tự ý đào, bới, tháo gỡ, gây hư hại đến các công trình văn hóa, nghệ thuật, các di tích lịch sử và các công trình kỹ thuật đô thị khác.

- Tự tiện sử dụng, sửa chữa trái quy định gây thiệt hại đến các hệ thống cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, vỉa hè, công viên, cây xanh hoặc các công trình kỹ thuật đô thị khác.

- Lấy cắp tài sản thuộc công trình kỹ thuật đô thị như dây, đuôi bóng đèn, ống nước, hoa, cây kiểng, tấm đan v.v...khi bị phát hiện, buộc phải trả lại tài sản hoặc xử lý bồi thường.

## CHƯƠNG II

### CÁC HÌNH THỨC XỬ PHẠT KHÁC

**Điều 4.** - Ngoài các biện pháp xử phạt bằng tiền trên đây, người vi phạm còn có thể chấp hành các biện pháp xử phạt khác như sau :

1. Buộc khôi phục lại nguyên trạng trước khi có vi phạm.
2. Tháo gỡ, giải tỏa công trình đã lấn chiếm theo quyết định của cấp có thẩm quyền.
3. Chịu mọi chi phí tổn về thu hồi, giải tỏa do lấn chiếm xây cất trái phép.
4. Phạt, bắt bồi thường thiệt hại đối với các vi phạm:
  - a) Xây dựng trái phép trong công viên, ngoài việc bị xử phạt tiền, phạt vi cảnh còn bị xử phạt theo quyết định số 20/QĐ-UB ngày 19-1-1988 của Ủy ban nhân dân thành phố về xử phạt hành chính các vi phạm trong xây dựng.
  - b) Người vi phạm gây thiệt hại đến tài sản của công trình kỹ thuật đô thị phải bồi thường thiệt hại theo giá ở thời điểm xử lý vi phạm.

5. Phạt lao động công ích:

a) Phạt lao động công ích 3 ngày đối với các hành vi vi phạm ở mức phạt tiền nhưng không chịu nộp phạt hoặc cố ý không chấp hành sự hướng dẫn hoặc xử lý của cán bộ nhân viên thừa hành nhiệm vụ.

b) Phạt lao động công ích 7 ngày đối với các vi phạm làm thiệt hại vỉa hè, công viên, cây xanh hoặc công trình kỹ thuật đô thị khác.

c) Trong thời gian thực hiện lao động công ích người bị phạt phải tự túc ăn uống và chịu các phí tổn về tổ chức lao động công ích.

6. Phạt giam vi cảnh từ 1 đến 3 ngày đối với người cố ý xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa, hoặc cố ý vi phạm đến tài sản công trình kỹ thuật đô thị.

**Điều 5.** - Xử phạt đối với hành vi tái phạm:

- Người vi phạm, nếu còn tái phạm sẽ bị phạt tiền gấp đôi lần đầu hoặc có thể bị phạt lao động công ích, phạt giam hành chính hoặc truy tố trước pháp luật.

**Điều 6.** - Trường hợp trẻ em hoặc người không có năng lực hành vi vi phạm thì cha mẹ hoặc người giám hộ đó chịu trách nhiệm bồi thường về các thiệt hại do các người này gây ra.

### CHƯƠNG III

## PHÂN CÔNG QUẢN LÝ GIỮ GÌN VỆ SINH, TRẬT TỰ HỆ PHỐ CÔNG VIÊN VÀ BẢO VỆ CÔNG TRÌNH KỸ THUẬT ĐÔ THỊ

**Điều 7.** - Sở Công trình đô thị thành phố, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân quận, huyện chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố quản lý giữ gìn vệ sinh, trật tự hệ phố công viên và bảo vệ các công trình kỹ thuật đô thị theo các tuyến đường, các công viên và các công trình kỹ thuật đô thị đã được phân cấp quản lý.

**Điều 8.** - Ủy ban nhân dân thị trấn, phường xã chịu trách nhiệm giữ gìn vệ sinh, trật tự hệ phố, công viên, bảo vệ công trình kỹ thuật đô thị trên địa bàn do



thị trấn, phường, xã quản lý.

**Điều 9.** - Công an thành phố, quận, huyện, thị trấn, phường, xã theo chức năng của mình chịu trách nhiệm phối hợp các cơ quan chuyên ngành tăng cường công tác quản lý giữ gìn các công trình kỹ thuật đô thị thuộc phạm vi địa bàn mình phụ trách.

## CHƯƠNG IV

### QUYỀN HẠN XỬ LÝ CÁC VỤ VI PHẠM VÀ QUYỀN KHIẾU NẠI CỦA NGƯỜI VI PHẠM

**Điều 10.** - Các lực lượng cảnh sát giao thông, cảnh sát trật tự của thành phố, quận, huyện, thị trấn, phường, xã theo phân cấp có quyền xử phạt vi cảnh theo luật lệ hiện hành.

**Điều 11.** - Đội quy tắc đô thị thành phố, các đội quy tắc quận, huyện, thị trấn, phường, xã theo phân cấp được quyền phạt đối với các vi phạm theo quyết định 84/QĐ-UB ngày 27-4-1987 của Ủy ban nhân dân thành phố.

**Điều 12.** - Các đội bảo vệ công viên được quyền xử phạt đến 500 đồng đối với những vi phạm gây thiệt hại đến công viên thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình (quy định ở điều 3 khoản 1). Các vi phạm khác, đội bảo vệ lập biên bản gửi đến cơ quan có thẩm quyền nói ở điều 10, điều 11 của quy định này để xử phạt.

**Điều 13.** - Cán bộ nhân viên, chiến sĩ, cảnh sát giao thông, trật tự, đội quy tắc đô thị trong khi thực hiện nhiệm vụ phải mặc sắc phục, phù hiệu tên họ và xuất trình thẻ, giấy kiểm tra.

**Điều 14.** - Cá nhân hoặc cơ quan được giao quyền xử phạt, khi có vi phạm lại không thực hiện phạt, hoặc tùy tiện phạt không đúng theo quy định này, tùy theo mức độ sai phạm, cá nhân hoặc thủ trưởng cơ quan đó bị xử lý kỷ luật hành chính. Trường hợp cố ý làm trái quy định, gây hậu quả nghiêm trọng có thể bị truy tố trước pháp luật.

**Điều 15.** - Trong thời hạn 5 ngày kể từ ngày bị phạt, người bị phạt được

quyền khiếu nại lên thủ trưởng đơn vị của người cán bộ, chiến sĩ đã phạt, hoặc kiến nghị lên thủ trưởng cơ quan trên 1 cấp của người cán bộ chiến sĩ đó.

Trong khi chờ kết quả giải quyết khiếu nại, người vi phạm vẫn phải chấp hành quyết định phạt đầu tiên nếu là phạt tiền.

Người bị phạt lao động công ích hoặc bị phạt tạm giam chấp hành các hình thức này sau khi khiếu nại bị bác bỏ.

**Điều 16.-** Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện được thành phố giao quyền cấp giấy phép tạm thời sử dụng một số điểm trên vỉa hè, lề đường theo phân cấp đã được quy định.

- Ngoài ra không cho bất cứ cơ quan nào khác được quyền cấp giấy phép sử dụng vỉa hè lề đường.

**Điều 17. -** Những đơn vị không được giao quyền phạt vi cảnh, phạt hành chính mà tùy tiện phạt: những cơ quan không được quyền cấp giấy phép tạm thời sử dụng vỉa hè lề đường theo quy định mà tùy tiện cho phép thì sẽ bị xử lý kỷ luật, nếu vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy tố trước pháp luật.

**Điều 18. -** Bản quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, những điều quy định trước đây trái với quy định này đều bãi bỏ.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**